

THỰC HÀNH HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU -LAB03

Trịnh Hoàng Phú - 21110370

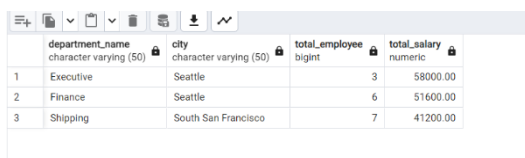
Câu a. Hiển thị danh sách các phòng ban (department_name, city) kèm theo số lượng nhân viên, mức lương thấp nhất, cao nhất, trung bình và tổng lương của phòng ban tương ứng, sắp xếp theo id.

```
SELECT d.department_id,  
  
       d.department_name,  
  
       l.city,  
  
       COUNT(e.employee_id) AS total_employee,  
  
       MIN(e.salary) AS min_salary,  
  
       MAX(e.salary) AS max_salary,  
  
       AVG(e.salary) AS avg_salary,  
  
       SUM(e.salary) AS total_salary  
  
FROM departments d  
  
INNER JOIN locations l ON d.location_id = l.location_id  
  
INNER JOIN employees e ON d.department_id = e.department_id  
  
GROUP BY d.department_id, d.department_name, l.city  
  
ORDER BY d.department_id;
```

	department_id integer	department_name character varying (50)	city character varying (50)	total_employee bigint	min_salary numeric	max_salary numeric	avg_salary numeric	total_salary numeric
1	1	Administration	Seattle	1	4400.00	4400.00	4400.0000000000000000	4400.00
2	2	Marketing	Toronto	2	6000.00	13000.00	9500.0000000000000000	19000.00
3	3	Purchasing	Seattle	6	2500.00	11000.00	4150.0000000000000000	24900.00
4	4	Human Resources	London	1	6500.00	6500.00	6500.0000000000000000	6500.00
5	5	Shipping	South San Francisco	7	2700.00	8200.00	5885.7142857142857143	41200.00
6	6	IT	Southlake	5	4200.00	9000.00	5760.0000000000000000	28800.00
7	7	Public Relations	Munich	1	10000.00	10000.00	10000.0000000000000000	10000.00
8	8	Sales	Oxford	6	6200.00	14000.00	9616.6666666666666667	57700.00
9	9	Executive	Seattle	3	17000.00	24000.00	19333.3333333333333333	58000.00
10	10	Finance	Seattle	6	6900.00	12000.00	8600.0000000000000000	51600.00
11	11	Accounting	Seattle	2	8300.00	12000.00	10150.0000000000000000	20300.00

Câu b. Hiển thị danh sách các phòng ban (department_name, city) chỉ thuộc khu vực Americas kèm theo số lượng nhân viên, tổng lương của phòng ban tương ứng, sắp xếp theo tổng lương từ cao đến thấp và chỉ hiển thị danh sách có tổng lương > 30000.

```
SELECT d.department_name,  
  
       loc.city,  
  
       COUNT(e.employee_id) AS total_employee,  
  
       SUM(e.salary) AS total_salary  
  
FROM departments d  
  
JOIN locations loc ON d.location_id = loc.location_id  
  
JOIN countries c ON loc.country_id = c.country_id  
  
JOIN regions r ON c.region_id = r.region_id  
  
JOIN employees e ON d.department_id = e.department_id  
  
WHERE r.region_name = 'Americas'  
  
GROUP BY d.department_name, loc.city  
  
HAVING SUM(e.salary) > 30000  
  
ORDER BY total_salary DESC;
```



	department_name character varying (50)	city character varying (50)	total_employee bigint	total_salary numeric
1	Executive	Seattle	3	58000.00
2	Finance	Seattle	6	51600.00
3	Shipping	South San Francisco	7	41200.00

Câu c. Hiển thị danh sách các nhân viên được tuyển dụng vào tháng 6 nhưng loại trừ những nhân viên ở London.

```
SELECT e.*  
  
FROM employees e  
  
JOIN departments d ON e.department_id = d.department_id  
  
JOIN locations l ON d.location_id = l.location_id  
  
WHERE EXTRACT(MONTH FROM e.hire_date) = 6
```

AND l.city != 'London';

Data Output Messages Notifications										
	employee_id [PK] integer	first_name character varying (100)	last_name character varying (100)	email character varying (100)	phone_number character varying (100)	hire_date date	job_id integer	salary numeric (16,2)	manager_id integer	department_id integer
1	100	Steven	King	steven.king@sqltutorial.org	515.123.4567	1987-06-17	4	24000.00	[null]	9
2	105	David	Austin	david.austin@sqltutorial.org	590.423.4569	1997-06-25	9	4800.00	103	6
3	204	Hermann	Baer	hermann.baer@sqltutorial.org	515.123.8888	1994-06-07	12	10000.00	101	7
4	205	Shelley	Higgins	shelley.higgins@sqltutorial.org	515.123.8080	1994-06-07	2	12000.00	101	11
5	206	William	Gietz	william.gietz@sqltutorial.org	515.123.8181	1994-06-07	1	8300.00	205	11

Câu d. Hiển thị danh sách các manager (id, first_name, salary, job_title) có mức lương thuộc vào top 5 mức lương cao nhất

```

SELECT m.employee_id AS id,
       m.first_name,
       m.salary,
       j.job_title
FROM employees as m
LEFT JOIN employees as e ON e.employee_id = m.manager_id
JOIN jobs j ON m.job_id = j.job_id
GROUP BY id, e.first_name, m.salary, j.job_title
ORDER BY m.salary DESC
LIMIT 5;

```

Data Output Messages Notifications				
	id integer	first_name character varying (100)	salary numeric (16,2)	job_title character varying (100)
1	100	Steven	24000.00	President
2	101	Neena	17000.00	Administration Vice President
3	102	Lex	17000.00	Administration Vice President
4	145	John	14000.00	Sales Manager
5	146	Karen	13500.00	Sales Manager

Câu e. Hiển thị first_name, last_name, salary, manager_id của những nhân viên chịu sự quản lý của các manager làm việc ở 'United States of America' mà có mức lương lớn hơn mức lương trung bình của các thành viên trong nhóm tương ứng.

```

SELECT e.first_name, e.last_name, e.salary, e.manager_id

```

```

FROM employees e

RIGHT JOIN employees m ON e.manager_id = m.employee_id

JOIN (

    SELECT AVG(salary) AS avg_salary, manager_id

    FROM employees

    GROUP BY manager_id

) AS avg_salary_per_manager ON e.manager_id = avg_salary_per_manager.manager_id

INNER JOIN departments d ON e.department_id = d.department_id

INNER JOIN locations l ON d.location_id = l.location_id

INNER JOIN countries c ON l.country_id = c.country_id

WHERE c.country_name = 'United States of America'

AND e.salary > avg_salary_per_manager.avg_salary;

```

	first_name character varying (100)	last_name character varying (100)	salary numeric (16,2)	manager_id integer
1	Sigal	Tobias	2800.00	114
2	Shelli	Baida	2900.00	114
3	Alexander	Khoo	3100.00	114
4	Den	Raphaely	11000.00	100
5	Sarah	Bell	4000.00	123
6	Bruce	Ernst	6000.00	103
7	Lex	De Haan	17000.00	100
8	Neena	Kochhar	17000.00	100
9	John	Chen	8200.00	108
10	Daniel	Faviet	9000.00	108
11	Nancy	Greenberg	12000.00	101
12	Shelley	Higgins	12000.00	101

Câu f

```

WITH RECURSIVE employee_tree(level, path, manager_name, first_name, manager_id, employee_id)
AS (

    SELECT

        0 AS level,

        first_name::varchar AS path,

        NULL::varchar AS manager_name,

        first_name,

        NULL::integer AS manager_id,

```

```
        employee_id
FROM
        employees
WHERE
        manager_id IS NULL
UNION ALL
SELECT
        et.level + 1,
        et.path || '->' || e.first_name,
        et.first_name AS manager_name,
        e.first_name,
        et.employee_id AS manager_id,
        e.employee_id
FROM
        employees e
INNER JOIN
        employee_tree et ON e.manager_id = et.employee_id
)
SELECT * FROM employee_tree;
```

